

Bản án số: 119/2023/HSST
Ngày 29 – 08 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Huỳnh Sinh – Ông Trần Thanh Truyền

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hoàng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2023/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Khánh P, sinh năm 2003 tại Ninh Thuận. HKTT: Khu phố B, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Nơi ở hiện nay: Thôn A, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Ngọc K và bà Nguyễn Thị Diễm P1. Vợ con chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 16/7/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 30 tháng tù về tội”Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 28/01/2022 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt từ ngày 20/4/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

* *Bị hại:* Anh Bùi P2, sinh năm 2000. Trú tại: Khu phố D, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (xin xét xử vắng mặt)

* *Người làm chứng:*

- Anh Phạm Minh T, sinh năm 1998. Trú tại: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

- Anh Đinh Hoàng V, sinh năm 2003. Trú tại: Khu phố C, phường Đ, Tp . - T, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)
- Chị Lê Thị Thanh T1, sinh năm 2000. Trú tại: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)
- Anh Lê Duy T2, sinh năm 2001. Trú tại: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)
- Chị Lý Thị Ngọc Y, sinh năm 2001. Trú tại: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/4/2022, chị Lê Thị Thanh T1 (*sinh năm 2000, trú tại: Thôn T, xã P, huyện N*) tổ chức tiệc sinh nhật tại quán C, thuộc khu phố B, phường T, Tp . - T. Tham dự buổi tiệc gồm có: Chị T1, anh Bùi P2 (*sinh năm 2000, trú tại: Khu phố D, thị trấn P, huyện N*), Phạm Minh T (*là người yêu cũ của T1*), anh Lê Duy T2 (*sinh năm 2001*), chị Lý Thị Ngọc Y (*sinh năm 2001, cùng trú tại: Thôn T, xã P, huyện N*) và một số người bạn của chị T1. Do ghen tuông bởi vì hiện nay chị T1 có tình cảm với anh P2 nên T nảy sinh ý định đánh anh P2. T đã mượn xe mô tô, hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc, biển số 85D1-543.87 của anh T2 để ra ngoài, T điều khiển xe mô tô chạy về nhà ở thôn T, xã P, huyện N lấy 01 dao (loại dao Thái Lan), dài khoảng 20cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu vàng rồi gọi M cho Đinh Hoàng V rủ đi đánh nhau thì V đồng ý. Khi nghe T gọi điện thoại cho V thì Trương Khánh P cũng đồng ý đi đánh nhau để giúp sức cho T, V. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chạy đến đường N gặp V, P. Tại đây, T giao xe mô tô cho V điều khiển chở T, P đến trước quán C đứng đợi anh P2. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi nhìn thấy anh P2 điều khiển xe mô tô, hiệu Exciter, biển số 85D1-360.32 chở anh T2 chạy trên đường N, T kêu V điều khiển xe 85D1-543.87 chở T và P đuổi theo xe của anh P2, áp sát bên trái, T dùng tay phải giữ lấy đuôi xe của anh P2 và đồng thời T cầm dao bằng tay trái đâm 02 nhát theo hướng từ trên xuống dưới từ phải sang trái trúng vai trái, lưng trái anh P2 gây thương tích rồi V tăng ga bỏ chạy về lại đường N để cho V và P đi về còn T điều khiển xe mô tô chạy đến cầu Đ, ném dao xuống sông, sau đó trả lại xe cho anh T2. Khi bị T đâm gây thương tích, anh P2 đã điều khiển xe mô tô chạy đến siêu thị C1 thì được T1 và Y gọi xe taxi chở anh P2 đến Bệnh viện đa khoa tỉnh N điều trị vết thương.

Sau khi sự việc xảy ra, anh Bùi P2 trình báo Công an phường T; Tại Cơ quan điều tra, Phạm Minh T, Đinh Hoàng V, Trương Khánh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, Trương Khánh P bỏ trốn địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P – T ra Quyết định truy nã. Đến ngày 20/4/2023, P đến Cơ quan Công an trình diện để khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 123/TgT ngày 24/6/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Bùi P2 do thương tích gây nên hiện tại là 13%. Vết thương được thể hiện như sau:

Vết thương dọc vùng vai trái sẹo lồi kích thước (2x0,5)cm (01%), vận động khớp vai bình thường; Vết thương ngang vùng lưng trái sẹo lồi kích thước (2,7x0,8)cm (02%); Vết mổ dẫn lưu tương ứng khoan liên sườn VI, VII kích thước (2,9x1,3)cm (02%). Phức trình giải phẫu: Trần khi màng phổi trái đã qua điều trị ổn định (08%). Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương đã qua điều trị nhận định do vật sắc gây nên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 111/CT-VKSPRTC ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - T truy tố bị cáo Trương Khánh P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Khánh P phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo P từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P - Thập chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Thập chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại anh Bùi P2 có đơn xin xét xử vắng mặt vắng mặt tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy vấn đề bồi thường dân sự đã được giải quyết tại Bản án số 27/2023/HS-ST ngày 16/3/2023 của Tòa án nhân dân Tp. Phan Rang – T, những người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra; tại phiên tòa không có ai đề nghị hoãn phiên tòa. Xét sự vắng mặt của bị hại và những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải

quyết vụ án; căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Mặc dù không có mâu thuẫn nhưng vào khoảng 22 giờ ngày 18/4/2022 tại khu phố B, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Phạm Minh T rủ Đinh Hoàng V, Trương Khánh P đã sử dụng con dao Thái Lan là hung khí nguy hiểm đâm 02 nhát trúng vai trái, lưng trái của anh Bùi P2 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%. Trương Khánh P tuy không trực tiếp gây thương tích cho anh Bùi P2 nhưng phải chịu chung trách nhiệm hình sự với vai trò là đồng phạm giúp sức. Như vậy, có căn cứ xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - T truy tố bị cáo Trương Khánh P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm khắc.

[4] Mặc dù bị cáo không biết bị hại là ai, có mâu thuẫn gì với bị cáo và T hay không, khi nghe T gọi điện thoại cho V rủ đi đánh người khác đáng lẽ bị cáo phải can ngăn nhưng bị cáo cũng đồng ý đi đánh nhau để giúp sức cho T, V thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Bùi Pho . Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án số 27/2023/HS-ST ngày 16/3/2023 của Tòa án nhân dân Tp. Phan Rang – T; Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao (loại dao Thái Lan) dài khoảng 20cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu vàng, Phạm Minh T đã ném xuống sông C; Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả nên không xem xét, xử lý.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc, biển số 85D1-543.87. Khi cho Phạm Minh T mượn, anh Lê Duy T2 không biết T sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không tạm giữ xe là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo Trương Khánh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Khánh P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Khánh P 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/4/2023.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trương Khánh P phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/8/2023). Bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND TP. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đường Nguyễn Thanh Thảo

